| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHÂU ĐỨC**<br>**TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Bản án số: 24/2023/HNGĐ-ST<br>Ngày: 05-05-2023<br>"V/v Tranh chấp ly hôn" | |

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

*-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Đào Trọng Hải**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

*1.* Bà **Trần Thị Hạnh**.

*2.* Bà **Võ Lệ Huyền**.

*-Thư ký phiên tòa:* Bà **Tạ Thị Mỹ Hạnh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

*- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:* Bà **Ngô Thị Hồng Phương** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 317/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2021 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2023QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Ngọc Tú N, sinh năm 1974.

*Hộ khẩu thường trú:* Tổ 61, thôn TL, xã Kim Long, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

*Chổ ở hiện nay*: Tổ 61, thôn TL, xã Kim Long, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

*Bị đơn:* Anh Đặng Hữu Nh, sinh năm 1972.

*Hộ khẩu thường trú:* Tổ 60, thôn TL, xã Kim Long, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

*Chổ ở hiện nay:* Tổ 60, thôn TL, xã Kim Long, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

(Chị N có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, anh Nh vắng mặt không lý do).

## *NỘI DUNG VỤ ÁN:*

*Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn chị Nguyễn Ngọc Tú N trình bày:* Sau khi tìm hiểu một thời gian chị Nguyễn Ngọc Tú N và anh Đặng Hữu Nh về sống chung với nhau trên tinh thần hoàn toàn tự nguyện và đăng ký kết hôn ngày 21 tháng 02 năm 2009 tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã Kim Long, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu. Sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng sống hòa thuận và hạnh phúc đến cuối năm 2020 thì thường xuyên phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung nên thường hay cải vả. Mặc dù chị N cố tình nhẫn nhịn để gia đình hạnh cùng nhau nuôi dạy con không những không có kết quả, mà cuộc sống vợ chồng ngày càng không có hạnh phúc. Từ đó chị N thấy vợ chồng không còn tình cảm nên chị N bỏ về bên gia đình cha mẹ ruột sinh sống, từ đó vợ chồng sống ly thân cho đến nay.

Trong thời gian vợ chồng sống ly thân cũng được hai gia đình khuyên nhủ nhưng vẫn không cải thiện được.

Từ ngày xảy ra mâu thuẫn cho đến nay chị N xét thấy tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, vợ chồng không thể hòa hợp. Do vợ chồng mâu thuẫn nhiều lần làm ảnh hưởng đến tâm sinh lý của con cái sau này, nay chị N thấy hạnh phúc không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không thể đạt được. Do vậy, chị N đề nghị Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với anh Đặng Hữu Nh.

Về con chung: Chị Nguyễn Ngọc Tú N và anh Đăng Hữu Nh có hai con chung là Đặng Ngọc Trường S, sinh này 12/10/1993; Đặng Ngọc Thiên P sinh ngày 16/12/2011. Hiện cháu S đã trường thành, chỉ còn cháu P là còn nhỏ, chị N yêu cầu giao cháu Đặng Ngọc Thiện P cho anh N nuôi dưỡng và chị N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết

Đối với anh Đặng Hữu N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn cố tình vắng mặt không có lý do vì vậy không thể lấy lời khai và tiến hành hòa giải được.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng

dân sự; Bị đơn không thực hiện đúng phần quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Mâu Thuẫn vợ chồng là có thật đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Ngọc Tú N và anh Đặng Hữu Nh có hai con chung là Đặng Ngọc Trường S, sinh này 12/10/1993; Đặng Ngọc Thiên P sinh ngày 16/12/2011. Hiện cháu Đặng Ngọc Trường S đã trường thành, chỉ còn cháu P là còn nhỏ.

Do cháu P được anh Nh nuôi dưỡng từ khi vợ chồng ly thân, và cháu phát triển tốt. Nên nay ly hôn chị N đồng ý giao cháu P cho anh Nh tiếp tục nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị N không cấp dưỡng cho cháu P.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị N không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị N và anh Nh sống chung với nhau có đăng ký kết hôn, nay chị N yêu cầu ly hôn nên đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Nơi cư trú của anh Nhân ở xã Kim Long, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu, nên Tòa án nhân dân huyện Châu Đức thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị N vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 227; Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt đối với chị N.

Anh Nh đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai (không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan) nhưng vẫn vắng mặt căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt anh Nh.

[2] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị N và anh Nh trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 21 tháng 02 năm 2009 tại UBND xã Kim Long, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, từ cuối năm 2020 thì phát sinh mẫu thuẫn.

Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung nên thường hay cải vả. Anh Nh thường xuyên chửi bới sỉ nhục chị N, chị N cũng nhiều lần lên báo thông báo cho công an xã

can thiệp nhưng vẫn không cải thiện. Mặc dù chị N cố tình nhẫn nhịn để gia đình hạnh phúc cùng nhau nuôi dạy con chung nhưng không có kết quả.

Trong thời gian sống ly thân gia đình hai bên có khuyên nhũ, hàn gắn nhưng không thành, tình càm vợ chồng càng phai nhạt. tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng ngày càng trở không lối thoát. Cho đến nay căng thẳng vẫn không giảm và hòa hợp được.

Từ những mâu thuẫn kéo dài, thường xảy ra cãi vã xung đột nên dẫn đến vợ chồng không còn tin tưởng lẫn nhau, cuộc sống vợ chồng trở nên buồn chán, làm cho vợ chồng không còn muốn gần gũi, không được xoa dịu và hàn gắn nên làm cho cuộc sống vợ chồng không cón hạnh phúc.

Sau khi thụ lý đơn yêu cầu ly hôn của chị N, Tòa án đã tiến hành triệu tập anh Nh để làm việc và hoà giải về quan hệ hôn nhân, nhưng anh Nh vẫn cố tình không đến, không lý do, điều đó chứng tỏ anh Nh không có thiện chí để đoàn tụ với chị N để cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình nuôi dạy con chung. Ngoài ra theo kết quả xác minh thì mâu thuẫn giữa chị N và anh Nh là có thật. Từ khi vợ chồng mâu thuẫn đến nay đã trải qua một thời gian dài ly thân nhưng vợ chồng cũng không có biện pháp gì để hàn gắn lại hạnh phúc của gia đình.

Như vậy, cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị N và anh Nh ngày càng trầm trọng, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị N được ly hôn với anh Nh là có căn cứ.

[3] Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Ngọc Tú N và anh Đặng Hữu Nh có hai con chung là Đặng Ngọc Trường S, sinh này 12/10/1993; Đặng Ngọc Thiên P sinh ngày 16/12/2011. Hiện cháu Đặng Ngọc Trường S đã trường thành, chỉ còn cháu P là còn nhỏ.

Chị N đồng ý giao cháu P cho anh Nh tiếp tục nuôi dưỡng. Chị N yêu cầu không cấp dưỡng cho cháu P.

Do cháu P được anh Nh nuôi dưỡng từ khi vợ chồng ly thân, và cháu phát triển tốt. Vì vậy việc chị N có nguyện vọng giao cháu P cho anh Nh tiếp tục nuôi dưỡng là có căn cứ.

Đối với việc cấp dưỡng nuôi con chị N yêu cầu không cấp dưỡng cho cháu P, do anh Nh vắng mặt không rõ yêu cầu vì vậy nên ghi nhận ý kiến của chị N.

[4] Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị N không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị N phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (DSST) đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 56, khoản 3 điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Ngọc Tú N và anh Đặng Hữu Nh.

2. Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Ngọc Tú N và anh Đặng Hữu Nh có hai con chung là Đặng Ngọc Trường S, sinh này 12/10/1993; Đặng Ngọc Thiên P sinh ngày 16/12/2011. Hiện cháu Đặng Ngọc Thiên S đã trường thành, chỉ còn cháu P là còn nhỏ.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị N giao cháu P cho anh Nh tiếp tục nuôi dưỡng. Chị N không phải cấp dưỡng nuôi cháu Đặng Ngọc Thiên P.

Chị Nguyễn Ngọc Tú N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về chia tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Ngọc Tú N phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí DSST đối với yêu cầu ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) mà chị N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007584 ngày 09 tháng 12 năm 2021; Chị Nguyễn Ngọc Tú N nộp xong án phí DSST đối với yêu cầu ly hôn.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (05-5-2023) các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xin xét xử phúc thẩm, đối với các đương sự vắng mặt được tính từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

*Nơi nhận:*
- TAND Tỉnh BR- VT;
- VKSND H. Châu Đức;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS H. Châu Đức;
- UBND xã Kim Long;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đào Trọng Hải**